

TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIẢI QUYẾT, TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI
(Phần A: Huyện Sơn Tịnh; Phần B: Chung cả tỉnh)

(Phục vụ đại biểu tiếp xúc cử tri trước Kỳ họp thường lệ cuối năm 2023)

A. TRẢ LỜI KIẾN NGHỊ CỦA CỬ TRI HUYỆN SƠN TỊNH

1. Cử tri huyện Sơn Tịnh phản ánh tuyến đường điện 04KV đoạn qua thôn Minh Mỹ, xã Tịnh Bắc nhiều năm nay không được cải tạo. Đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo khắc phục

Qua kiểm tra khảo sát hiện trường, Công ty Điện lực Quảng Ngãi nhận thấy các vị trí trụ điện này đã được đầu tư xây dựng và đưa vào vận hành từ năm 1992 do UBND xã Tịnh Bắc làm chủ đầu tư. Đến thời điểm hiện nay, các trụ điện này vẫn đảm bảo kết cấu an toàn về điện; đầy đủ các thủ tục pháp lý theo đúng quy định. Trong quá trình quản lý, vận hành, Công ty Điện lực Quảng Ngãi vẫn thường xuyên kiểm tra, bảo dưỡng đảm bảo vận hành an toàn. Về lâu dài, trong quá trình vận hành nếu có hư hỏng, Công ty Điện lực Quảng Ngãi sẽ có kế hoạch thay thế, bảo dưỡng.

2. Cử tri huyện Sơn Tịnh tiếp tục phản ánh Nhà máy nghiền Puzolan và Nhà máy sản xuất bê tông nhựa Asphalt hàng ngày xả thải khói bụi ra môi trường làm ảnh hưởng đến môi trường sống, sinh hoạt và sức khỏe của người dân.

a) Về nội dung phản ánh đối với Nhà máy nghiền Puzolan (do Công ty TNHH MTV Xi măng Đại Sơn làm chủ dự án):

Tháng 6/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với UBND huyện Sơn Tịnh, UBND xã Tịnh Phong, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại Nhà máy nghiền Buzoland (chính là Nhà máy sản xuất xi măng - dây chuyền nghiền xi măng công suất 100.000 tấn/năm và 150.000 tấn/năm) do Công ty TNHH MTV Xi măng Đại Sơn làm chủ dự án. Qua kết quả kiểm tra, Sở Tài nguyên và Môi trường đã xử phạt Công ty TNHH MTV Xi măng Đại Sơn số tiền 20 triệu đồng (với lý do: Công ty này đã thải bụi vượt quy chuẩn kỹ thuật về chất thải từ 1,1 đến dưới 1,5 lần trong trường hợp lưu lượng khí thải từ 500 m³/giờ đến dưới 5.000 m³/giờ; Công ty này đã thực hiện xong nghĩa vụ nộp phạt theo quy định).

Qua theo dõi và báo cáo của UBND huyện Sơn Tịnh (tại Văn bản số 108/BC-UBND ngày 22/3/2023), Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi (tại Văn bản số 534/BQL-QLTNMT ngày 13/3/2023) và Công ty TNHH MTV Xi măng Đại Sơn (tại Văn bản số 05/2023/CV-CT ngày 21/02/2023, Văn bản số 06/2023/CV-CT ngày 06/9/2023), cho thấy thời gian qua Công ty TNHH MTV Xi măng Đại Sơn đã tích cực trong công tác bảo vệ môi trường, cụ thể: Đã lắp đặt thiết bị quan trắc khí thải tự động, liên tục và truyền dữ liệu về Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi, giám sát; đã đầu nối nước thải từ Nhà máy đưa về trạm xử lý nước thải tập trung của KCN Tịnh Phong để tiếp tục xử lý; tăng cường vệ sinh công nghiệp... đồng thời, theo ý kiến của

địa phương, thời gian qua ghi nhận không có kiến nghị, phản ánh gì liên quan đến việc xả thải của Nhà máy gây ô nhiễm môi trường. Hiện nay, Công ty TNHH MTV Xi măng Đại Sơn đang lập hồ sơ đề trình cơ quan có thẩm quyền xem xét, cấp phép môi trường Nhà máy sản xuất xi măng theo quy định của pháp luật, làm cơ sở để các cơ quan chức năng, địa phương theo dõi, giám sát công tác bảo vệ môi trường của Nhà máy.

b) Về nội dung phản ánh đối với Nhà máy sản xuất bê tông nhựa Asphalt (do Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh làm chủ dự án):

Tháng 6/2022, Sở Tài nguyên và Môi trường đã chủ trì, phối hợp với UBND huyện Sơn Tịnh, UBND xã Tịnh Phong, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi kiểm tra công tác bảo vệ môi trường tại Nhà máy sản xuất bê tông nhựa nóng Asphalt do Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh làm dự án. Qua đó, Sở Tài nguyên và Môi trường đã yêu cầu Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh khắc một số tồn tại trong công tác bảo vệ môi trường tại Nhà máy sản xuất bê tông nhựa nóng Asphalt. Ngày 27/3/2023, Sở Tài Nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp với UBND huyện Sơn Tịnh, Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi tổ chức lấy 01 mẫu khí tại ống khói Nhà máy sản xuất bê tông nhựa nóng Asphalt, qua kết quả phân tích cho thấy các thông số: Bụi tổng, SO₂, CO, NO_x nằm trong giới hạn cho phép của QCVN 19/2009/BTNMT-Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về khí thải công nghiệp đối với bụi và các chất vô cơ.

Công ty TNHH Xây dựng Đồng Khánh đã lập hồ sơ xin cấp phép môi trường cho Nhà máy sản xuất bê tông nhựa nóng Asphalt và bê tông xi măng và được UBND huyện Sơn Tịnh cấp Giấy phép tại Văn bản số 818/GPMT-UBND ngày 19/5/2023. Theo thông tin từ UBND huyện Sơn Tịnh, từ tháng 6/2022 đến nay địa phương chưa nhận ý kiến, phản ánh gì liên quan đến việc xả thải Nhà máy sản xuất bê tông nhựa nóng Asphalt gây ô nhiễm môi trường.

3. Cử tri nhiều xã của huyện Sơn Tịnh kiến nghị tỉnh sớm cho chủ trương để người dân được chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp sang đất ở của hộ gia đình và cá nhân có nhu cầu sử dụng đất ở để xây dựng nhà ở.

Việc chuyển mục đích sử dụng đất (từ đất nông nghiệp, đất phi nông nghiệp không phải là đất ở sang đất ở) là nhu cầu của người sử dụng đất; theo quy định của pháp luật về đất đai việc chuyển mục đích sử dụng đất trong trường hợp này phải xin phép và được cơ quan thẩm quyền (UBND cấp huyện) cho phép (Điều 59 Luật Đất đai năm 2013). Điều kiện để được xem xét cho phép chuyển mục đích là phải phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các quy hoạch khác có liên quan (Điều 52 Luật Đất đai năm 2013).

Tuy nhiên, hiện nay Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (Quy hoạch tỉnh) đã được UBND tỉnh trình Chính phủ xem xét, phê duyệt để UBND cấp huyện làm cơ sở điều chỉnh Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện thời kỳ 2021 - 2030 cho phù hợp với Quy hoạch tỉnh; do đó, tại thời điểm này nếu căn cứ Quy hoạch sử dụng đất cấp huyện để quyết định cho phép

chuyển mục đích sử dụng đất đối với hộ gia đình, cá nhân thì sẽ khó xử lý, khắc phục đối với trường hợp không phù hợp với Quy hoạch tỉnh. Vì vậy, sau khi Quy hoạch tỉnh thời kì 2021 – 2030, tầm nhìn đến 2050 được phê duyệt thì UBND các huyện, thị xã, thành phố đăng ký chỉ tiêu vào Kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện để UBND tỉnh xem xét, quyết định phê duyệt kế hoạch sử dụng đất hàng năm cấp huyện; UBND cấp huyện tổ chức thẩm định nhu cầu đất ở của hộ gia đình, cá nhân quyết định cho phép chuyển mục đích sử dụng đất theo đúng quy định.

4. Cử tri huyện Sơn Tịnh tiếp tục kiến nghị tỉnh quan tâm đầu tư kinh phí thực hiện kiên cố hóa Kênh B42 đoạn từ Tịnh Hiệp đi Tịnh Bắc.

Kênh B4-2 có chiều dài 2.500m, hiện trạng là kênh đất, được TNHH MTV khai thác CTTL Quảng Ngãi quản lý, vận hành. Qua quá trình khai thác lâu năm, đến nay kênh đã bị xuống cấp, sạt lở và bồi lấp gây khó khăn cho quá trình tải nước tưới phục vụ sản xuất. Theo báo cáo, hàng năm Công ty đều bố trí kinh phí sửa chữa thường xuyên để khắc phục các điểm sạt lở, bồi lấp cục bộ để hạn chế thất thoát nước dọc kênh. Tuy nhiên, do tuyến kênh đã xuống cấp trầm trọng nhưng kinh phí sửa chữa thường xuyên còn hạn chế, không đảm bảo cho việc duy tu, sửa chữa triệt để nên trong quá trình vận hành kênh để phục vụ tưới vẫn xảy ra tình trạng sạt lở, bồi lấp là không thể tránh khỏi.

Trong thời gian tới, yêu cầu Công ty tiếp tục theo dõi, vận hành tuyến kênh B4-2 bảo đảm tưới, đáp ứng yêu cầu phục vụ sản xuất của nhân dân, đồng thời khảo sát, đánh giá hiện trạng hư hỏng của tuyến kênh, có giải pháp khắc phục những tồn tại trên và bố trí kinh phí đầu tư sửa chữa, nâng cấp tuyến kênh B4-2. Trường hợp vượt quá khả năng cân đối tài chính của Công ty thì lập hồ sơ đề xuất, báo cáo các Sở, ngành liên quan để xem xét, tham mưu cấp thẩm quyền theo quy định.

5. Cử tri đề nghị tỉnh quan tâm xem xét làm lan can cầu qua kênh chính bắc (xóm núi đi cây Thị), thôn An Kim, xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh vì cây cầu này bà con đi lại vận chuyển nông sản nhiều nhưng không có lan can bảo vệ, rất nguy hiểm cho tính mạng người dân.

Hiện nay trên hệ thống kênh chính Bắc Thạch Nham, số lượng cầu thô sơ là rất lớn. Hầu hết các cầu thô sơ được xây dựng từ trước năm 1992, nằm ngoài khu dân cư, chủ yếu phục vụ công tác quản lý, vận hành công trình của công nhân quản lý kênh, và phương tiện thô sơ đi lại nên được thiết kế xây dựng có khẩu diện nhỏ (bề rộng mặt cầu 2,0m) và không có lan can. Trong đó, cầu thô sơ qua kênh chính bắc tại K2+920 (xóm núi đi cây Thị), thôn An Kim, xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh không có lan can là đúng theo phản ánh cử tri nhưng về kết cấu cầu vẫn còn đảm bảo an toàn, chưa có dấu hiệu hư hỏng.

Việc đề nghị bổ sung lan can trên cầu thô sơ theo như kiến nghị của cử tri là hoàn toàn chính đáng. Tuy nhiên, tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi do Công ty TNHH MTV khai thác CTTL Quảng Ngãi quản lý, khai thác rất lớn, hàng năm nguồn kinh phí của Công ty chủ yếu tập trung công tác duy tu, sửa chữa kênh

mương, công trình thủy lợi đảm bảo tải nước phục vụ sản xuất. Vì vậy, Công ty chưa có nguồn kinh phí đầu tư nâng cấp các cầu thô sơ này.

Đối với nội dung xây dựng lan can bảo vệ an toàn cho người và giao thông trên hệ thống kênh chính, Công ty đã đưa hạng mục này vào danh mục công trình thuộc kế hoạch bảo dưỡng, sửa chữa thường xuyên, sửa chữa định kỳ giai đoạn 2023-2025 đã được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1017/QĐ-UBND ngày 05/7/2023. Khi được bố trí kinh phí, đề nghị Công ty tổ chức sửa chữa, nâng cấp công trình đảm bảo an toàn cho người dân tham gia giao thông qua cầu.

6. Cử tri đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư kinh phí làm kè chống sạt lở sông Giang, xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh.

Sông Giang đoạn qua xã Tịnh Giang có chiều dài khoảng 4,3 km, bờ sông bị sạt lở một số đoạn làm ảnh hưởng đời sống, sản xuất của Nhân dân. Kiến nghị của cử tri là đúng với hiện trạng sạt lở tại khu vực bờ sông Giang đoạn qua xã Tịnh Giang.

Vừa qua, UBND tỉnh đã phê duyệt đồ án Quy hoạch Thủy lợi điều chỉnh tại Quyết định số 1647/QĐ-UBND ngày 30/11/2022; theo đó, đã có quy hoạch xây dựng kè tại vị trí này.

Do đó, trên cơ sở đồ án Quy hoạch Thủy lợi điều chỉnh được duyệt, yêu cầu UBND huyện Sơn Tịnh tổ chức kiểm tra, đánh giá hiện trạng, xem xét đề xuất đầu tư dự án bằng nguồn vốn đầu tư công hoặc nguồn vốn hợp pháp khác thuộc địa phương quản lý. Trường hợp, vượt quá khả năng cân đối vốn thì chủ động phối hợp với các sở, ngành có liên quan nghiên cứu, đề xuất cấp có thẩm quyền (trên cơ sở xem xét tổng thể trên địa bàn tỉnh) xem xét, đầu tư công trình, giải quyết kiến nghị của cử tri.

Trước mắt, yêu cầu UBND huyện Sơn Tịnh chỉ đạo UBND xã Tịnh Giang và các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức theo dõi chặt chẽ diễn biến sạt lở, sẵn sàng triển khai các biện pháp xử lý sạt lở theo Quy chế xử lý sạt lở bờ sông, bờ biển được Thủ tướng Chính phủ ban hành tại Quyết định số 01/QĐ-TTg ngày 04/01/2011. Lưu ý, phải triển khai ngay việc cắm biển cảnh báo, khoanh vùng khu vực đang có diễn biến sạt lở để Nhân dân biết, chủ động phòng tránh.

7. Cử tri phản ánh Cầu trên kênh B62.15 xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh có độ dốc cao, hai bên cầu thì xói mòn. Đề nghị tỉnh chỉ đạo Công ty TNHH MTV khai thác công trình thủy lợi Quảng Ngãi hạ cao độ cầu và đổ đất hai bên cầu để Nhân dân đi lại thuận tiện.

Theo Quy định về phân cấp quản lý, khai thác và bảo vệ công trình thủy lợi của Tỉnh (Quyết định số 19/2019/QĐ-UBND ngày 29/7/2019 và Quyết định số 16/2021/QĐ-UBND ngày 20/5/2021 của UBND tỉnh Quảng Ngãi), thì tuyến kênh B6-2-15 trên địa bàn xã Tịnh Sơn hiện nay do UBND xã Tịnh Sơn quản lý, khai thác; do vậy UBND xã Tịnh Sơn kiểm tra, lập kế hoạch sửa chữa trình các cấp có thẩm quyền phê duyệt để người dân đi lại thuận tiện.

8. Cử tri kiến nghị tỉnh chỉ đạo khắc phục tình trạng khai thác khoáng sản của Công ty Thiên Phước khai thác cát tại thôn Tân Phước, xã Bình Minh, huyện Bình Sơn và Công ty khai thác vật liệu xây dựng Trường Giang khai thác tại xã Tịnh Bắc, Sơn Tịnh hoàn trả mặt bằng.

a) Công ty TNHH MTV Vận tải Thiên Phước được UBND tỉnh cấp phép khai thác cát tại thôn Tân Phước, xã Bình Minh, huyện Bình Sơn tại Giấy phép số 14/GP-UBND ngày 13/3/2018 (đã hết thời hạn khai thác tháng 3/2019). Trong thời gian qua, Sở Tài nguyên và Môi trường đã tổ chức làm việc và có nhiều văn bản yêu cầu Công ty lập hồ sơ đóng cửa mỏ nhưng Công ty không chấp hành.

Yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, khẩn trương làm việc ngay với Công ty để thực hiện công tác cải tạo, phục hồi môi trường, đóng cửa mỏ và bàn giao đất lại cho địa quản lý theo quy định.

b) Công ty Cổ phần Xây dựng và Khai thác vật liệu xây dựng miền Trung (trước đây là Công ty Cổ phần Trường Giang) được UBND tỉnh cho phép khai thác mỏ đá Núi Giữa, xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh, tỉnh Quảng Ngãi tại Quyết định số 878/QĐ-UBND ngày 27/5/2008 (thời gian cấp phép khai thác là 10 năm kể từ khi cấp phép) và cho phép lập hồ sơ tiếp tục khai thác tại Công văn số 1485/UBND-NNTN ngày 29/3/2019; tuy nhiên, đến nay Giấy phép khai thác đã hết hiệu lực đã hơn 05 năm nhưng Công ty chưa thực hiện hoàn thành các nghĩa vụ tài chính liên quan đến việc khai thác khoáng sản và chưa hoàn thiện hồ sơ để trình UBND tỉnh cấp lại Giấy phép khai thác khoáng sản theo quy định.

Trong thời gian đến, yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường tham mưu xử lý theo quy định, trường hợp không tiếp tục gia hạn khai thác thì yêu cầu Công ty lập hồ sơ đóng cửa mỏ, bàn giao đất cho địa phương quản lý.

9. Cử tri phản ánh đất Gò Đồn, xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh tỉnh cho Công ty Phước Lộc thuê 49 năm để làm nhà máy gạch, nay không còn sản xuất, đất bỏ hoang. Đề nghị tỉnh thu hồi giao lại cho xã quản lý để làm công trình phúc lợi.

Vấn đề này, Sở Tài nguyên và Môi trường phối hợp với các sở, ngành và địa phương nơi có đất xây dựng kế hoạch và tổ chức kiểm tra, thanh tra kết luận để có cơ sở tham mưu trình UBND tỉnh quyết định thu hồi đất và xử lý vi phạm về quản lý, sử dụng đất đai (nếu có) theo đúng quy định của pháp luật đất đai. Thời gian thực hiện hoàn thành trong Quý IV năm 2023.

10. Cử tri xã Tịnh Sơn, huyện Sơn Tịnh phản ánh năm 2018, tỉnh đo đạc, cấp lại sổ đỏ cho dân nhưng nhiều hộ chưa được cấp đổi do Công ty tư vấn làm sai sót rất nhiều như: Sai tên chủ sở hữu, sai lệch hình thể, chênh lệch diện tích lớn. Trách nhiệm này thuộc về ai? Đề nghị tỉnh chỉ đạo, xử lý.

Trước đây, Bản đồ địa chính tại địa bàn xã Tịnh Sơn nói riêng và huyện Sơn Tịnh nói chung được đo vẽ, thành lập từ năm 1996 bằng các biện pháp thủ công, sử dụng thiết bị đo vẽ có độ chính xác thấp, kết quả của sản phẩm Bản đồ địa chính được thành lập ở dạng giấy (không có dạng số) nên việc cấp Giấy

chứng nhận quyền sử dụng đất và cập nhật, chỉnh lý hồ sơ địa chính không được đồng bộ, độ chính xác không cao. Qua hơn 20 năm quản lý, sử dụng đất, ranh giới thửa đất trên Bản đồ địa chính có nhiều biến động, không còn phù hợp với hiện trạng thực tế. Vì vậy, để đảm bảo công tác quản lý nhà nước về đất đai, UBND tỉnh đã thống nhất chủ trương và Quyết định phê duyệt dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn huyện Sơn Tịnh (Quyết định phê duyệt số 2457/QĐ-UBND ngày 15/12/2017).

Quá trình đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn huyện Sơn Tịnh, chính quyền địa phương cùng các cấp sở, ngành phối hợp thực hiện rất nhiều nội dung để đảm bảo tiến độ và khối lượng thực hiện công việc, đồng thời phải đối chiếu các quy định của pháp luật hiện hành để xem xét xác nhận hồ sơ và cấp mới, cấp đổi Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo đúng quy định. Tuy nhiên, kết quả đo vẽ, thành lập Bản đồ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất vẫn còn tồn tại một số bất cập, sai sót, xuất phát từ nhiều nguyên nhân do lỗi của các tổ chức, cơ quan, đơn vị và lỗi của người sử dụng đất (Ví dụ như: Quá trình đo vẽ xác định không đúng ranh giới sử dụng đất, thu thập tài liệu, giấy tờ pháp lý có độ chính xác không cao, không tra cứu để cập nhật thông tin dữ liệu biến động đất đai; Hiện trạng sử dụng không đủ cơ sở pháp lý để xác lập hồ sơ cấp GCN; Dẫn dắt ranh giới sử dụng đất không đúng dẫn đến kết quả đo đạc không chính xác...Người sử dụng đất tự viết Đơn đăng ký kê khai nhưng thông tin không chính xác, chưa phân chia quyền thừa kế theo quy định pháp luật, sử dụng đất có coi nói lấn chiếm nhưng không đủ điều kiện cấp GCN, quá trình biến động sau thời điểm người sử dụng đất đăng ký kê khai cấp đổi GCN theo dự án nhưng không kịp thời cung cấp giấy tờ để xác lập hồ sơ theo giấy tờ mới...).

- Theo quy định tại Khoản 1 Điều 106 Luật đất đai năm 2013 quy định *“Cơ quan có thẩm quyền cấp Giấy chứng nhận có trách nhiệm đính chính Giấy chứng nhận đã cấp có sai sót theo quy định”* và thủ tục đính chính Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất được quy định tại Điều 86 Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ.

Theo nội dung cử tri phản ánh, việc cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Dự án nêu trên có nhiều sai sót, đến nay chưa được cấp GCN nhưng không nêu rõ nguyên nhân cụ thể. Do đó, tùy từng trường hợp cụ thể, Văn phòng Đăng ký đất đai có trách nhiệm kiểm tra; lập biên bản về nội dung và nguyên nhân sai sót và thực hiện đính chính đối với trường hợp có sai sót và lập thủ tục thu hồi GCN đối với GCN cấp không đúng theo quy định. Nội dung phản ánh của cử tri, yêu cầu Sở Tài nguyên và Môi trường tiếp tục chỉ đạo Văn phòng đăng ký đất đai phối hợp với chính quyền địa phương rà soát, giải quyết hồ sơ cấp GCN cho công dân đảm bảo quy định.

11. Cử tri huyện Sơn Tịnh phản ánh việc cấp đổi, cấp lại sổ đỏ sau khi đo đạc lại một số diện tích có tăng hoặc giảm nhưng không có tranh chấp, các chủ

liền kê đã ký ranh giới, cơ quan chức năng cho rằng đất tăng hoặc giảm không đúng với diện tích sổ đỏ trước nên không cấp sổ, nhân dân không đồng tình. Cử tri phản ánh sổ đỏ của một số hộ gia đình được cấp từ lâu, người đứng tên trong sổ đỏ (Cha, Mẹ đã qua đời) và đã làm thủ tục thừa kế hợp pháp đúng quy định. Nhưng khi làm thủ tục chuyển đổi mục đích và tách thửa để con cái đã lập gia đình ra ở riêng, có sổ hộ khẩu riêng thì cơ quan chức năng cho rằng là sổ mới cấp không làm được. Đề nghị tỉnh quan tâm, xem xét giải quyết.

Việc cử tri huyện Sơn Tịnh phản ánh nội dung nêu trên nhưng cử tri không đưa ra trường hợp cụ thể cơ quan chức năng nào giải quyết và cụ thể thông tin thửa đất đo đạc lại với thông tin thửa đất đã được cấp GCNQSD đất trước đây, nên Sở Tài nguyên và Môi trường chưa có cơ sở để trả lời cụ thể. Tuy nhiên đối với nội dung phản ánh của cử tri huyện Sơn Tịnh, Sở Tài nguyên và Môi trường có ý kiến như sau:

- Dự án đo đạc, lập bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, xây dựng cơ sở dữ liệu đất đai trên địa bàn huyện Sơn Tịnh được UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 2457/QĐ-UBND ngày 15/12/2017. Trong quá trình triển khai thực hiện, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có nhiều văn bản hướng dẫn giải quyết một số tồn tại, vướng mắc và giải pháp chuyên môn để đẩy nhanh tiến độ kê khai đăng ký, thẩm định, xác nhận hồ sơ cấp GCNQSD đất. Trường hợp nội dung phản ánh của cử tri, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản hướng dẫn số 2489/STNMT ngày 06/6/2019, gửi UBND huyện Sơn Tịnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Sơn Tịnh và UBND cấp xã để phối hợp thực hiện, cụ thể:

“Trường hợp này được xử lý như sau: Đơn vị thi công phối hợp với cán bộ địa chính xã xác định cụ thể nguyên nhân biến động, theo đó phải khẳng định có thay đổi ranh giới sử dụng đất kể từ khi cấp giấy chứng nhận hay không để giải quyết hồ sơ theo quy định tại khoản 5 Điều 98 Luật Đất đai 2013 và khoản 20 Điều 2 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ. Trường hợp có thay đổi ranh giới, UBND xã chịu trách nhiệm xác định nguyên nhân và thời điểm biến động để làm cơ sở xác lập hồ sơ và xác định nghĩa vụ tài chính theo đúng quy định.”

Nội dung hướng dẫn xử lý của Sở Tài nguyên và Môi trường đã được các cơ quan, đơn vị liên quan áp dụng và giải quyết hầu hết cho các trường hợp cấp đổi GCNQSD đất do đo đạc lại có tăng, giảm diện tích so với GCNQSD đất đã cấp trước đây.

- Đối với nội dung cử tri phản ánh liên quan đến việc *“Sổ đỏ của nhiều hộ gia đình cấp từ lâu, người đứng tên trong sổ đã qua đời và đã làm thủ tục thừa kế hợp pháp đúng quy định nhưng khi làm thủ tục chuyển mục đích và tách thửa để cho con cái đã lập gia đình ra ở riêng, có sổ hộ khẩu riêng thì cơ quan chức năng cho rằng là sổ mới cấp không làm được. Đề nghị tỉnh quan tâm xem xét giải quyết”*

Hiện nay, không có quy định nào của pháp luật quy định việc Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mới cấp (sổ mới cấp) thì không làm được thủ tục

chuyển mục đích và tách thửa. Tuy nhiên, nội dung câu hỏi cử tri phản ánh chưa rõ ràng, bao gồm nhiều thủ tục lồng ghép phát sinh nên Sở Tài nguyên và Môi trường chưa đủ cơ sở trả lời, hướng dẫn thực hiện theo quy định.

12. Cử tri huyện Sơn Tịnh phản ánh Tuyến đường tỉnh lộ 622C đoạn qua KDC số 2, thôn Đức Sơn, xã Tịnh Hiệp chưa có hệ thống thoát nước dọc chống ngập. Kiến nghị tỉnh quan tâm đầu tư hệ thống thoát nước dọc hai bên Quốc lộ 24B, đoạn từ Đồng Thi cây thôn An Hòa đến Trường Mầm Non Tịnh Giang và đoạn từ Cầu qua kênh chính Bắc đi xóm núi thôn An Kim thường xuyên ngập úng khi có mưa lớn. Đề nghị tỉnh quan tâm. Quan tâm đầu tư hệ thống thoát nước dọc 2 bên đường đoạn qua thôn Khánh Mỹ, xóm Đoàn Kết thôn Trà Bình, xã Tịnh Trà.

a) Đoạn qua KDC số 2, thôn Đức Sơn, xã Tịnh Hiệp thuộc đoạn lý trình Km15+350 - Km15+900 (T), tuyến ĐT.622C, hiện trạng chưa có hệ thống thoát nước dọc. Trong năm 2024, Sở Giao thông vận tải sẽ tổ chức khảo sát để thực hiện đầu tư từ nguồn kinh phí sự nghiệp giao thông.

b) Đối với kiến nghị đầu tư hệ thống thoát nước dọc hai bên Quốc lộ 24B, đoạn từ Đồng Thi cây thôn An Hòa đến Trường Mầm Non Tịnh Giang và đoạn từ Cầu qua kênh chính Bắc đi xóm núi thôn An Kim thường xuyên ngập úng khi có mưa lớn: Tại khu vực này đã bố trí công thoát nước ngang để đảm bảo thoát nước trên tuyến Quốc lộ 24B, tuy nhiên lượng nước tập trung nhiều do lưu vực tại khu vực này lớn. Trong thời gian tới, Sở Giao thông vận tải tiếp tục kiến nghị với Bộ Giao thông vận tải, Cục Đường bộ Việt Nam quan tâm, bố trí kinh phí sửa chữa hệ thống thoát nước dọc trên tuyến Quốc lộ 24B qua địa bàn các xã Tịnh Giang, huyện Sơn Tịnh.

c) Đối với kiến nghị đầu tư hệ thống thoát nước dọc 2 bên đường đoạn qua thôn Khánh Mỹ, xóm Đoàn Kết thôn Trà Bình, xã Tịnh Trà: Tuyến đường cử tri kiến nghị đều liên quan đến đầu tư hạ tầng giao thông thuộc thẩm quyền giải quyết của UBND huyện Sơn Tịnh. Qua làm việc, UBND huyện Sơn Tịnh ghi nhận nội dung kiến nghị cử tri về việc đầu tư hệ thống thoát nước dọc 2 bên đường đoạn qua thôn Khánh Mỹ, xóm Đoàn Kết thôn Trà Bình, xã Tịnh Trà, làm cơ sở tổ chức thực hiện quy trình bổ sung vào Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021 -2025 để triển khai thực hiện đầu tư khi bố trí được nguồn kinh phí.

13. Cử tri đề nghị tỉnh mở rộng tuyến đường tỉnh lộ 622C vì lưu lượng tham gia giao thông quá lớn (nhất là công nhân phía Tây Sơn Tịnh đổ về làm ở các KCN Tịnh Phong và VSIP) nhưng mặt đường quá hẹp, nguy cơ xảy ra tai nạn giao thông rất cao. Đề nghị tỉnh quan tâm đầu tư.

Qua theo dõi nội dung kiến nghị cử tri huyện Sơn Tịnh trong những năm gần đây, Sở Giao thông vận tải đã ưu tiên bố trí kinh phí Sự nghiệp giao thông để sửa chữa cải tạo tuyến đường ĐT.622C từ kết cấu lán nhựa thành bê tông nhựa, bê tông xi măng với bề rộng mặt đường rộng từ 5,5m-7m, đầu tư hệ thống thoát nước dọc và lề gia cố để đảm bảo phương tiện lưu thông trên tuyến được an toàn. Hiện nay, giao thông trên tuyến đường ĐT.622C đã đảm bảo êm thuận,

đáp ứng được nhu cầu đi lại của Nhân dân, đáp ứng lưu lượng phương tiện hoạt động trên tuyến an toàn.

Do đó, việc kiến nghị đầu tư UBND tỉnh đầu tư mở rộng tuyến đường ĐT.622C trong giai đoạn hiện nay là chưa thực sự cần thiết và cấp bách, trong khi nguồn vốn ngân sách tỉnh hiện đang còn rất khó khăn.

14. Cử tri huyện Sơn Tịnh phản ánh Mốc lộ giới QL24B mỗi lần cấm mỗi khác, lấn vào đất thổ cư của dân xã Tịnh Sơn gây mất ổn định, ảnh hưởng đến việc xây dựng nhà và đời sống Nhân dân.

Quy định về quản lý và bảo vệ kết cấu hạ tầng giao thông đường bộ được Chính phủ quy định từ năm 1982 đến nay, cụ thể tại các văn bản: (i) Nghị định số 203-HĐBT ngày 21/12/1982; Nghị định số 172/1999/NĐ-CP ngày 07/12/1999; (ii) sau đó được ban hành theo Luật Giao thông đường bộ ngày 29/6/2001, Nghị định số 186/2004/NĐ-CP ngày 05/11/2004; (iii) tiếp tục đưa vào Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008, Nghị định số 11/2010/NĐ-CP ngày 24/02/2010, Nghị định số 100/2013/NĐ-CP ngày 03/9/2013, Nghị định số 117/2021/NĐ-CP ngày 21/12/2021 (đang có hiệu lực thi hành).

Tại Điều 16, Nghị định số 172/1999/NĐ-CP ngày 07/12/1999 của Chính phủ về quy định chi tiết thi hành pháp lệnh bảo vệ công trình giao thông đối với công trình giao thông đường bộ có quy định “*Cơ quan quản lý đường bộ chủ trì phối hợp với cơ quan địa chính và ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh (sau đây gọi chung là ủy ban nhân dân cấp huyện), ủy ban nhân dân xã, phường, thị trấn (sau đây gọi chung là ủy ban nhân dân cấp xã) có đường đi qua tiến hành việc đo đạc, cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ công trình giao thông đường bộ, làm cơ sở để quản lý và sử dụng đất hành lang bảo vệ đường bộ*”. Như vậy theo quy định thì các hệ thống đường bộ đều bắt buộc phải được cắm mốc chỉ giới hành lang bảo vệ công trình giao thông đường bộ¹, làm cơ sở để quản lý và sử dụng đất hành lang bảo vệ đường bộ.

Hệ thống mốc lộ giới của tuyến Quốc lộ 24B đã được cắm từ năm 2001 (khi đó là tuyến đường tỉnh ĐT.623 (Sơn Tịnh-Sơn Hà)) thực hiện theo quy định tại Điều 5, Nghị định số 172/1999/NĐ-CP ngày 07/12/1999 của Chính phủ (giới hạn hành lang bảo vệ đối với đường cấp 4 tính từ mép chân mái đường đắp hoặc mép đỉnh mái đường đào hoặc từ mép ngoài rãnh dọc hoặc rãnh đỉnh của đường trở ra hai bên là 10m). Đến năm 2016, Sở Giao thông vận tải triển khai thực hiện cắm bổ sung các mốc lộ giới trên tuyến Quốc lộ 24B (kể cả đoạn qua địa bàn xã Tịnh Sơn) do bị mất, hư hỏng và không đảm bảo khoảng cách (theo chiều dọc tim đường) với giới hạn tuân thủ theo các mốc đã cắm năm 2001. Không có tình trạng mỗi lần cấm mỗi khác như phản ánh của cử tri.

Theo quy định tại Khoản 4, Điều 43, Luật Giao thông đường bộ ngày 13/11/2008 thì: “*Người đang sử dụng đất được pháp luật thừa nhận mà đất đó nằm trong hành lang an toàn đường bộ thì được tiếp tục sử dụng đất theo đúng*

¹ Giới hạn hành lang an toàn đường bộ đối với đường ngoài đô thị được xác định cấp kỹ thuật của đường theo quy hoạch.

mục đích đã được xác định và không được gây cản trở cho việc bảo vệ an toàn công trình đường bộ. Trường hợp việc sử dụng đất gây ảnh hưởng đến việc bảo vệ an toàn công trình đường bộ thì chủ công trình và người sử dụng đất phải có biện pháp khắc phục, nếu không khắc phục được thì Nhà nước thu hồi đất và bồi thường theo quy định của pháp luật”.

Như vậy, các hộ dân có đất nằm trong hành lang an toàn đường bộ chưa được Nhà nước thu hồi thì vẫn được tiếp tục sử dụng đất theo đúng mục đích sử dụng đất đã được xác định trong giấy chứng nhận quyền sử dụng đất.

15. Cử tri kiến nghị Dự án VSIP, huyện Sơn Tịnh thu hồi đất nông nghiệp tại xóm 5 Thọ Trung và xóm 1 Thọ Đông, Tịnh Thọ) san lấp mặt bằng xây dựng nhà máy cao hơn khu dân cư hiện hữu, gây ngập úng nhà dân. Đề nghị tỉnh chỉ đạo khơi thông dòng chảy đảm bảo cuộc sống người dân khi mùa mưa bão đến.

Đối với nội dung này, UBND tỉnh đã giao Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì thực hiện tại Công văn số 3946/UBND-KTN ngày 16/8/2023. Theo đó, ngày 29/8/2023, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổ chức buổi làm việc, kiểm tra hiện trường, thông nhất giao UBND huyện Sơn Tịnh chủ trì chỉ đạo thực hiện, Công ty TNHH VSIP Quảng Ngãi phối hợp (hỗ trợ thiết bị, máy móc) để triển khai thực hiện khơi thông dòng chảy trước mùa mưa bão.

16. Cử tri huyện Sơn Tịnh kiến nghị sớm quan tâm công nhận di tích “Núi Đá chồng” thuộc thôn Bình Nam, xã Tịnh Bình và di tích lịch sử “Trường Vạn Lộc” xã Tịnh Bắc huyện Sơn Tịnh.

Ngày 09/3/2022 Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Sơn Tịnh có Công văn số 19/VHTT về việc xin chủ trương lập hồ sơ khoa học đề nghị xếp hạng di tích lịch sử - văn hóa cấp tỉnh đối với di tích Núi Đá chồng- Hồ Sơn Rái (xã Tịnh Bình) và di tích Trường học Bình dân, tại thôn Minh Lộc, xã Tịnh Bắc. Trên cơ sở đó, ngày 23/3/2022 Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch có Công văn số 398/SVHTTDL-QLVH thống nhất chủ trương cho Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Sơn Tịnh lập hồ sơ khoa học di tích đề nghị cấp thẩm quyền xếp hạng di tích cấp tỉnh đối với di tích thắng cảnh Núi Đá chồng - Hồ Sơn Rái. Hiện nay, Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Sơn Tịnh đã tiến hành lập hồ sơ khoa học và đang hoàn thiện thành phần hồ sơ di tích theo quy định để trình cấp thẩm quyền xem xét, quyết định xếp hạng.

Đối với di tích Trường học Bình dân (Trường Vạn Lộc) tại xã Tịnh Bắc, huyện Sơn Tịnh. Phòng Văn hóa và Thông tin huyện Sơn Tịnh đã tổ chức đoàn kiểm tra khảo sát thực tế tại địa điểm di tích Trường trung học Bình dân tại xã Tịnh Bắc. Qua kiểm tra thực tế và đối chiếu với các tài liệu lịch sử, đoàn kiểm tra nhận thấy di tích này hiện tại chỉ còn là địa điểm, thông tin chính thống về Trường học Bình dân tại thôn Minh Lộc, xã Tịnh Bắc hiện tại rất ít, chưa có trong danh mục kiểm kê do Chủ tịch UBND tỉnh công bố. Vì vậy, hiện tại địa điểm di tích này chưa đủ cơ sở để lập hồ sơ khoa học để xếp hạng.

17. Cử tri huyện Sơn Tịnh phản ánh tình trạng khi người dân đi vay tiền tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhưng buộc phải mua bảo

hiểm tự nguyện, vấn đề này gây khó khăn cho người dân.

Ngân hàng Nhà nước Việt Nam đã ban hành nhiều văn bản liên quan hoạt động đại lý bảo hiểm của ngân hàng (như: công văn số 8303/NHNN-TTGSNH ngày 24/11/2022 về việc hoạt động kinh doanh đại lý bảo hiểm, công văn số 506/TTGSNH4 ngày 15/02/2023 về việc hoạt động cung ứng dịch vụ liên quan đến bảo hiểm, thông báo số 64/TB-NHNN ngày 03/3/2023 về Kết luận của Phó Thống đốc Đoàn Thái Sơn tại Hội nghị trực tuyến về hoạt động đại lý bảo hiểm), trong đó có nội dung nghiêm cấm ngân hàng có hành vi “ép” khách hàng mua bảo hiểm dưới mọi hình thức, có chế tài xử lý đối với những trường hợp nhân viên ngân hàng vi phạm quy định nội bộ, quy định pháp luật liên quan đến hoạt động đại lý bảo hiểm. Ngân hàng Nhà nước sẽ có biện pháp xử lý nghiêm trong trường hợp phát hiện nhân viên/ đơn vị kinh doanh “ép” khách hàng mua bảo hiểm và tổ chức tín dụng chịu hoàn toàn trách nhiệm trước pháp luật đối với hành vi này.

Hơn nữa, theo công văn trả lời số 92/NHNo.ST-KHKD ngày 22/8/2023 của Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Sơn Tịnh: Bảo hiểm bảo an tín dụng là sản phẩm chuyên biệt dành cho khách hàng vay vốn, là một trong các sản phẩm của CTCP bảo hiểm Ngân hàng Nông nghiệp. Đây là sản phẩm bảo hiểm tự nguyện; việc khách hàng vay vốn quyết định tham gia mua bảo hiểm bảo an tín dụng là hoàn toàn tự nguyện, xuất phát từ nhu cầu và khả năng tài chính của khách hàng, sau khi hiểu được các lợi ích thiết thực khi tham gia bảo hiểm mà cán bộ thực hiện nghiệp vụ đại lý bảo hiểm tư vấn. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam Chi nhánh huyện Sơn Tịnh không bắt buộc khách hàng phải mua sản phẩm bảo hiểm này khi khách hàng vay vốn.

Hiện nay, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Quảng Ngãi luôn bám sát các chỉ đạo của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và UBND tỉnh liên quan đến hoạt động đại lý bảo hiểm của tổ chức tín dụng để triển khai thực hiện; đồng thời tiếp nhận thông tin phản ánh, kiến nghị do người dân, tổ chức, doanh nghiệp cung cấp về việc tổ chức tín dụng ép khách hàng mua bảo hiểm trong quá trình cấp tín dụng qua đường dây nóng của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam và xác minh thông tin phản ánh, kiến nghị. Trong trường hợp phát hiện vi phạm, sẽ lập biên bản xử phạt vi phạm hành chính và chuyển hồ sơ vi phạm cho Cơ quan Thanh tra, giám sát ngân hàng để xử lý theo quy định.

18. Cử tri tiếp tục kiến nghị hiện nay các dự án bị thu hồi ở thôn Phong Niên Thượng xã Tịnh Phong như: Trường dạy nghề kiểu mẫu, ... bỏ hoang lâu năm, hiện nay chưa hoàn thiện. Đề nghị tỉnh chỉ đạo kiểm tra, xử lý, khắc phục để chống lãng phí đất

Dự án Trung tâm dạy nghề kiểu mẫu Sơn Tịnh do Sở Lao động - Thương binh và Xã hội làm chủ đầu tư được xây dựng tại xã Tịnh Phong, huyện Sơn Tịnh. Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư do không bố trí được đủ nguồn vốn nên UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 về việc chuyển giao Dự án Trung tâm Dạy nghề kiểu mẫu Sơn Tịnh từ Sở Lao

động - Thương binh và Xã hội tỉnh Quảng Ngãi cho Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh, với mục tiêu của việc chuyển giao này là để có nguồn kinh phí trả nợ cho các nhà thầu đã thi công từ nguồn kinh phí do Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh chuyển nộp sau khi tiếp nhận Dự án này và để Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh tiếp tục thực hiện dự án đầu tư xây dựng, bảo đảm hoàn thành và đưa công trình vào hoạt động năm học 2016-2017, tránh lãng phí tài sản nhà nước.

Kể từ khi tiếp nhận Dự án Trung tâm Dạy nghề kiểu mẫu huyện Sơn Tịnh, Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển số tiền 7.200.429.900 đồng vào ngân sách tỉnh. Tuy nhiên, Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh không thực hiện đúng trách nhiệm chuyển trả số tiền ngân sách tỉnh đã thanh toán cho dự án là 13.282.713.888 đồng vào ngân sách nhà nước tỉnh trước ngày 31/12/2016 (theo Điều 2 Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 02/02/2016), không tiếp tục đầu tư dự án để đảm bảo hoàn thành đưa công trình vào hoạt động phục vụ năm học 2016 - 2017 (khoản 3 Điều 3 Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 02/02/2016) dẫn đến tình trạng để lãng phí tài sản, để tài sản xuống cấp, hư hỏng.

Ngày 15/11/2022, Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh có văn bản số 262/BC-CDCT đề nghị xin trả Dự án cho UBND tỉnh và đề nghị UBND tỉnh hoàn trả khoản kinh phí mà Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển vào ngân sách tỉnh. Ngày 11/5/2023, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 11/5/2023 về việc hủy bỏ Quyết định số 213/QĐ-UBND ngày 02/02/2016 của Chủ tịch UBND tỉnh Quảng Ngãi. Việc tiếp nhận lại tài sản và tham mưu UBND tỉnh xem xét xử lý khoản kinh phí mà Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh đã chuyển cho Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh đã được Chủ tịch UBND tỉnh giao nhiệm vụ cụ thể cho từng cơ quan, tổ chức, đơn vị tại Quyết định số 735/QĐ-UBND ngày 11/5/2023. Đến thời điểm hiện nay, Trường Cao đẳng Công Thương Thành phố Hồ Chí Minh đang thực hiện việc xác định giá trị còn lại của tài sản theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 4112/UBND-KGVX ngày 24/8/2023.

B. KIẾN NGHỊ CHUNG CỦA CỬ TRI TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH

1. Cử tri tiếp tục kiến nghị tỉnh cần xây dựng cơ sở lò hỏa táng để bảo đảm môi trường và tiết kiệm tài nguyên đất.

Việc xây dựng cơ sở lò hỏa táng là xu thế phát triển của xã hội, để đảm bảo môi trường và tiết kiệm tài nguyên đất; UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 545/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 về việc phê duyệt Quy hoạch nghĩa trang trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đến năm 2030, tại tiết 3.3.2 Điều 1 Quyết định số 545/QĐ-UBND quy định:

Đến năm 2030 tỉnh Quảng Ngãi đầu tư xây dựng mới 6 cơ sở hỏa táng.

Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh vẫn chưa có cơ sở hỏa táng được đầu tư và đưa vào hoạt động.

Nguyên nhân chính là do:

- Tổng vốn đầu tư cơ sở hạ tầng lớn, nguồn vốn đầu tư công của tỉnh trong những năm qua hạn hẹp nên trong Kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2021-2025 tỉnh Quảng Ngãi được duyệt không có danh mục dự án đầu tư xây dựng Lò Hả táng;

- Phong tục tập quán của bà con nhân dân trên địa bàn tỉnh vẫn muốn chôn 1 lần, do đó Nhà đầu tư (vốn khác) tính toán thấy ít hiệu quả nên chưa đầu tư cơ sở hạ tầng.

Và qua kết quả rà soát, báo cáo của các địa phương thì chủ yếu đề nghị về nhu cầu cải táng mồ mả để thực hiện khi giải phóng mặt bằng và tạo quỹ đất sạch; còn về hỏa táng người mới mất thì nhu cầu chưa lớn (ngoại trừ huyện Lý Sơn đề nghị xây dựng nhà hỏa táng), như: UBND thành phố Quảng Ngãi hướng đến năm 2030 đạt tỷ lệ hỏa táng 20%, UBND huyện Tư Nghĩa báo cáo nhu cầu hỏa táng theo đề nghị của cử tri thị trấn Sông Vệ và xã Nghĩa Hiệp; một số huyện chưa có nhu cầu như: Ba Tơ, Minh Long, Mộ Đức.

Hiện nay, UBND tỉnh đã giao Sở Xây dựng chủ trì, rà soát sự cần thiết đề xuất xây dựng cơ chế, chính sách hỗ trợ khuyến khích hỏa táng trên địa bàn tỉnh, tham mưu UBND tỉnh báo cáo cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định theo quy định.

Trong thời gian đến, UBND tỉnh giao Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các địa phương có nhu cầu lớn về hỏa táng tích cực thu hút đầu tư, khuyến khích các thành phần kinh tế tham gia đầu tư xây dựng các cơ sở hỏa táng.

2. Cử tri trong tỉnh kiến nghị tỉnh hỗ trợ kinh phí mua vắc xin dịch tả lợn Châu phi tiêm ngừa lợn để Nhân dân phát triển chăn nuôi. Vì hiện nay tình hình dịch liên tục phát triển ảnh hưởng đến chăn nuôi.

Kế hoạch phòng, chống dịch bệnh gia súc, gia cầm và động vật thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2023 được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt tại Quyết định số 1763/QĐ-UBND ngày 16/12/2022 có bố trí 14.296.828.000 đồng (ngân sách cấp huyện 9.964.831.000 đồng; ngân sách cấp tỉnh 3.330.000.000 đồng; ngân sách Chương trình mục tiêu Quốc gia 1.001.997.000 đồng) từ ngân sách nhà nước để mua vắc xin phòng, chống bệnh Dịch tả lợn Châu Phi để hỗ trợ tiêm phòng lợn của người chăn nuôi trên địa bàn tỉnh.

Tuy nhiên 6 tháng đầu năm 2023, vắc xin vẫn còn đang trong giai đoạn giám sát chất lượng. Đến ngày 24/07/2023, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn mới ban hành Công văn số 4870/BNNT-TY về việc sử dụng vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn Châu Phi nhưng vẫn khuyến cáo **“lựa chọn lợn đáp ứng điều kiện để tiêm phòng”**.

Ngày 21/8/2023, Sở Nông nghiệp và PTNT triển khai cho UBND các huyện, thị xã, thành phố về việc sử dụng vắc xin phòng bệnh Dịch tả lợn Châu

Phi và đăng ký danh sách các trang trại/cơ sở chăn nuôi lợn thịt có nhu cầu tiêm vắc-xin Dịch tả lợn Châu Phi nhằm chọn lựa các trang trại/cơ sở chăn nuôi lợn thịt tiêm phòng trước, sau đó nếu hiệu quả mới nhân rộng ra trên địa bàn tỉnh.

Do đó, từ đầu năm đến nay, chưa thể triển khai hỗ trợ vắc xin Dịch tả lợn Châu Phi tiêm phòng cho đàn lợn trên địa bàn tỉnh. Thời gian tới, Sở Nông nghiệp và PTNT sẽ khẩn trương triển khai cho các huyện tổ chức tiêm phòng vắc xin dịch tả lợn Châu Phi ngừa bệnh cho lợn để Nhân dân yên tâm phát triển chăn nuôi.

3. Cử tri nhiều huyện trong tỉnh phản ánh hiện nay các doanh nghiệp lớn không mặn mà đầu tư vào ngành nông nghiệp. Đề nghị tỉnh có chủ trương khuyến khích thu hút các nhà doanh nghiệp đầu tư để ngành nông nghiệp phát triển.

Thời gian qua, tỉnh Quảng Ngãi luôn tích cực kêu gọi, thu hút, khuyến khích các doanh nghiệp đầu tư vào các lĩnh vực kinh tế-xã hội, trong đó đặc biệt chú trọng kêu gọi đầu tư vào ngành nông nghiệp và khu vực nông thôn nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế cho lĩnh vực nông nghiệp, thay đổi bộ mặt cho các vùng nông thôn tỉnh nhà. Tuy nhiên, trên thực tế đầu tư vào ngành nông nghiệp khả năng thu lợi nhuận thấp, lại nhiều rủi ro nên các nhà đầu tư còn e ngại, chưa thể thu hút được nhiều doanh nghiệp tham gia, đồng hành cùng người nông dân.

Mặc dù vậy, trong những năm qua, cũng đã có một số lượng doanh nghiệp đầu tư vào cho ngành nông nghiệp tỉnh, các doanh nghiệp này đã nhận được một phần sự hỗ trợ của tỉnh trong quá trình phát triển, cụ thể:

- Đã có 34 dự án được cấp Quyết định chủ trương đầu tư/Giấy chứng nhận đầu tư (còn hiệu lực) với tổng vốn đăng ký 1.680,7 tỷ đồng, trong đó 19 dự án đã hoạt động, 15 dự án đang triển khai thực hiện. Địa bàn các doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp nhiều nhất là huyện Mộ Đức (14 dự án), Tư Nghĩa (06 dự án), thị xã Đức Phổ (06 dự án), các dự án còn lại đầu tư ở các huyện, thành phố khác.

- Có 06 dự án được hỗ trợ theo Quyết định 36/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND tỉnh với số tiền 13,943 tỷ đồng, trong đó: (1) Trang trại Chăn nuôi lợn thịt sạch An Hội (Công ty TNHH Môi trường - Nông nghiệp An Phát): 3,11 tỷ đồng; (2) Dự án Trang trại Chăn nuôi heo thịt theo hướng công nghiệp sạch Phú Hiệp (Công ty TNHH nông nghiệp sạch Phú Hiệp): 03 tỷ đồng; (3) Dự án trang trại Chăn nuôi heo kết hợp trồng cây lâm nghiệp (Công ty TNHH MTV sản xuất và dịch vụ Phát Lộc): 1,5 tỷ đồng; (4) Dự án Cơ sở chăn nuôi heo giống và heo thịt (Công ty Cổ phần Nông lâm nghiệp Phú Sơn): 1,139 tỷ đồng; Trang trại Chăn nuôi heo sạch Xuân An (Công ty TNHH MTV Phong Thành): 1,194 tỷ đồng; (6) Vùng sản xuất rau an toàn QNASAFE (Công ty TNHH Nông nghiệp Công nghệ cao): 04 tỷ đồng.

Bên cạnh đó, nhằm thu hút ngày càng nhiều doanh nghiệp đầu tư vào ngành nông nghiệp, tỉnh đã tích cực triển khai thực hiện Nghị định 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh

ng nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn. Ngoài ra, tỉnh đã ban hành chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tại Nghị quyết 07/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của HĐND tỉnh, phù hợp với nguồn lực và điều kiện thực tiễn phát triển của tỉnh.

Tuy nhiên, từ ngày Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND được ban hành đến nay, vẫn chưa có doanh nghiệp nào được thụ hưởng mức hỗ trợ tại chính sách này. Do các nguyên nhân: (1) các doanh nghiệp chưa hoàn thành đầy đủ các hạng mục đầu tư của dự án, (2) đặc biệt là do các doanh nghiệp gặp vướng mắc trong thủ tục tiếp cận đất đai của dự án. Khó khăn này đến nay chưa thể giải quyết dứt điểm do vướng quy định của pháp luật về đất đai, vượt thẩm quyền của tỉnh.

Qua rà soát, các dự án đã được nhà nước cho thuê đất, Nhà đầu tư triển khai đầu tư xây dựng theo mục tiêu, quy mô đã phê duyệt tại Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư. Các dự án hoàn thành, đi vào hoạt động đã phần nào giải quyết việc làm cho người dân khu vực nông thôn, đóng góp vào nguồn thu ngân sách, góp phần vào sự phát triển kinh tế- xã hội của địa phương. Chỉ có 01 dự án được nhà nước cho thuê đất nhưng Nhà đầu tư thực hiện không đúng quy mô và tiến độ được phê duyệt, gây lãng phí đất đai. Đó là dự án Chuỗi nông nghiệp hữu cơ công nghệ cao OFB Mộ Đức của Công ty Cổ phần đầu tư nuôi trồng HSCB. UBND tỉnh đã ban hành quyết định thu hồi đất và bãi bỏ chủ trương đầu tư đối với dự án này. Ngoài ra, đối với dự án đã được cấp chủ trương đầu tư thì chưa có trường hợp nào giao đất mà không triển khai hoạt động, chủ yếu còn ở thủ tục thuê đất.

Các dự án đang triển khai thực hiện nhưng chậm tiến độ theo quy định tại Văn bản chấp thuận chủ trương đầu tư, nguyên nhân chính là việc triển khai thủ tục liên quan đến đất đai.

Để tiếp tục giải quyết, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc về thủ tục đất đai, UBND tỉnh đã thành lập Tổ Kiểm tra liên ngành để kiểm tra tình hình thực hiện dự án đầu tư sử dụng vốn ngoài ngân sách thực hiện không đúng tiến độ trên địa bàn tỉnh để có hướng giải quyết, tháo gỡ cho doanh nghiệp.

4. Cử tri trong tỉnh kiến nghị tỉnh quan tâm hỗ trợ kinh phí để các địa phương tiếp tục chỉnh trang, dọn điền đổi thửa.

Ngày 21/7/2023, HĐND tỉnh đã thông qua Nghị quyết số 16/2023/NQ-HĐND quy định chính sách hỗ trợ thực hiện chủ trương “dồn điền đổi thửa” đối với đất nông nghiệp trồng cây hàng năm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi giai đoạn 2023 - 2025 và những năm tiếp theo. Qua đó, nội dung và mức hỗ trợ, nguồn kinh phí được quy định như sau:

- Hỗ trợ cho công tác đo đạc, chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính và cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi thực hiện “dồn điền đổi thửa”, mức hỗ trợ được áp dụng theo mức lệ phí, đơn giá theo quy định hiện hành.

- Hỗ trợ kinh phí chỉnh trang đồng ruộng và lập hồ sơ thiết kế, dự toán, xây dựng phương án, mức hỗ trợ: 18 triệu đồng cho 01 ha.

Năm 2024, trên cơ sở dự toán kinh phí của UBND các huyện: Mộ Đức, Bình Sơn, Sơn Tịnh, Tư Nghĩa, Nghĩa Hành, thị xã Đức Phổ và thành phố Quảng Ngãi, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn đã tổng hợp diện tích, nhu cầu kinh phí hỗ trợ gửi sở Tài chính để tổng hợp tham mưu UBND tỉnh bố trí kinh phí thực hiện đồn điền đổi thửa năm 2024, cụ thể:

- Tổng diện tích đăng ký thực hiện đồn điền đổi thửa: 811,9 ha trên 64 cánh đồng.

- Tổng dự toán kinh phí thực hiện: 21.683.390.000 đồng (*Bằng chữ: Hai mươi một tỷ sáu trăm tám mươi ba triệu ba trăm chín mươi ngàn đồng*), trong đó: Ngân sách cấp tỉnh: 11.502.860.000 đồng; Ngân sách cấp huyện: 8.768.520.000 đồng; Ngân sách cấp xã: 1.412.010.000 đồng.

5. Cử tri trong tỉnh phản ánh thực trạng mặt hàng nông sản của nông dân tiêu thụ với giá rất thấp, ảnh hưởng đến đời sống người dân. Đề nghị tỉnh có giải pháp xử lý.

Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có các mặt hàng nông sản chủ yếu: Trồng trọt: Lúa, gạo, sắn, ngô, đậu, rau, dưa hấu,...; Chăn nuôi: Trâu, bò, thịt và trứng gia cầm; Thủy sản: tôm, cá, ốc,...; Lâm nghiệp: Gỗ, sản phẩm từ gỗ, lâm sản ngoài gỗ; Diêm nghiệp: Sản xuất và chế biến muối. Bên cạnh đó, có các sản phẩm thực hiện Chương trình mỗi xã một sản phẩm (viết tắt OCOP) với 140 sản phẩm đạt 3-4 sao, trong đó có 09 sản phẩm đạt 4 sao và 131 sản phẩm đạt 3 sao. Có 12/13 địa phương có sản phẩm đạt OCOP. Một số sản phẩm nông nghiệp đạt OCOP như: Nấm, gạo, rau, củ hành, tỏi, nén, nước mắm, chả cá, bánh tráng, mật ong, trứng gia cầm,... Sản phẩm nông nghiệp được công nhận OCOP đã nâng cao giá trị, hiệu quả và khả năng cạnh tranh của sản phẩm nông nghiệp của tỉnh; cải thiện đời sống của nông dân các vùng nông thôn.

Nhiều sản phẩm nông nghiệp của tỉnh được tiêu thụ với giá rất thấp, tình trạng “được mùa mất giá” và “giải cứu nông sản” thường xuyên diễn ra đã ảnh hưởng không nhỏ đến đời sống của người dân. Nguyên nhân của tình trạng này là do:

- Sản xuất nông nghiệp của người dân trong tỉnh chủ yếu là tự phát, chưa gắn với thị trường. Kinh tế hộ nhỏ lẻ vẫn chiếm tỷ trọng cao và đang bộc lộ những hạn chế, yếu kém, là yếu tố cản trở quá trình công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp.

- Sản phẩm nông nghiệp bán ra thị trường chủ yếu là sản phẩm thô, chưa qua chế biến, chưa khai thác hết giá trị gia tăng của sản phẩm. Chất lượng hàng nông sản không ổn định và chỉ mới đáp ứng được thị trường “dễ tính”.

- Nhiều nông dân làm theo phong trào, tự phát, không muốn tham gia sản xuất theo chuỗi sản xuất giá trị. Việc ứng dụng công nghệ cao, công nghệ hiện đại vào sản xuất, chế biến, bảo quản sản phẩm chưa được phổ biến. Việc đầu tư

vào nông nghiệp có lợi nhuận thấp và nhiều rủi ro nên chưa thu hút được nhiều nhà đầu tư, doanh nghiệp đầu tư.

- Ngoài ra, giá nguyên, nhiên, vật liệu đầu vào tăng cao đã ảnh hưởng đến chi phí sản xuất, giá thành sản phẩm, tác động lớn đến các ngành chăn nuôi, trồng trọt. Thời tiết, khí hậu, dịch bệnh, thị trường tiêu thụ diễn biến khó lường; công tác dự báo thị trường tiêu thụ nông sản còn nhiều hạn chế.

Để khắc phục tình trạng nông sản của nông dân tiêu thụ với giá rất thấp, ảnh hưởng đến đời sống người dân đòi hỏi sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị từ Trung ương đến địa phương. Đối với tỉnh Quảng Ngãi đã và đang có nhiều giải pháp khắc phục tình trạng này, cụ thể:

- Tổ chức lại sản xuất: Thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo Quyết định số 147/QĐ-UBND ngày 18/02/2022 của Chủ tịch UBND tỉnh. Trong đó, cơ cấu sản xuất theo lĩnh vực, cơ cấu lại loại hình sản xuất chế biến nông nghiệp theo hướng tạo giá trị gia tăng, đẩy mạnh liên kết vùng trong phát triển sản xuất nông nghiệp bền vững giữa các địa phương; chuyển từ tư duy sản xuất nông nghiệp sang kinh tế nông nghiệp; hướng đến mục tiêu phát triển nông nghiệp bền vững, nâng cao chất lượng, giá trị gia tăng và khả năng cạnh tranh; bảo vệ môi trường sinh thái; nâng cao thu nhập cho người dân ở khu vực nông thôn.

- Thu hút đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn: Triển khai Nghị định số 57/2018/NĐ-CP ngày 17/4/2018 của Chính phủ về cơ chế, chính sách khuyến khích doanh nghiệp đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn; Nghị quyết số 07/2020/NQ-HĐND ngày 21/7/2020 của Hội đồng nhân dân tỉnh Quy định chính sách khuyến khích doanh nghiệp, hợp tác xã, liên hiệp hợp tác xã đầu tư vào nông nghiệp, nông thôn trên địa bàn tỉnh.

- Hỗ trợ các tổ chức, cá nhân tham gia các hoạt động xúc tiến thương mại trong và ngoài tỉnh. Đặc biệt trong thời gian gần đây, các cơ quan, tổ chức đã tổ chức nhiều hội chợ, phiên chợ hàng nông sản trên địa bàn tỉnh. Hiện trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đã xây dựng 11 Điểm giới thiệu và bán sản phẩm OCOP (trong đó, Nhà nước hỗ trợ 06 điểm). Tăng cường chuyển đổi số, số hóa sản phẩm và xây dựng hệ thống truy xuất nguồn gốc; thúc đẩy phát triển thương mại điện tử cho sản phẩm OCOP thông qua các sàn thương mại điện tử, các kênh bán hàng trực tuyến (online), bán hàng tương tác trực tiếp (livestream).

- Ngoài ra, để chia sẻ những rủi ro trong sản xuất nông nghiệp, Tỉnh đã ban hành quy định mức hỗ trợ cho hộ sản xuất bị thiệt hại do dịch bệnh cây trồng, vật nuôi, thủy sản trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi (*Quyết định số 13/2023/QĐ-UBND ngày 29/3/2023 của UBND tỉnh*).

6. Cử tri trong tỉnh phản ánh hiện nay giá vật liệu cát xây dựng quá cao. Đề nghị tỉnh chỉ đạo khắc phục

Trong thời gian qua, UBND tỉnh đã có nhiều biện pháp chỉ đạo, quản lý điều hành như đưa cát làm VLXD thông thường phải thực hiện theo Luật giá, yêu cầu các Doanh nghiệp thực hiện kê khai giá cát, niêm yết giá, chỉ đạo Công

an, UBND các huyện, thị xã, thành phố kiểm tra.... để đưa giá cát vào ổn định trên thị trường. Đến nay, UBND tỉnh cũng đã thống nhất cho phép khai thác cát trong ba tháng mùa mưa lũ với điều kiện phải đảm bảo an toàn trong quá trình khai thác nên về cơ bản tình trạng khan hiếm cát làm vật liệu xây dựng trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi cơ bản đã được giải quyết nên cung và cầu sẽ cân bằng, tạo ra mặt bằng giá được điều tiết theo thị trường, có tính cạnh tranh.

7. Hiện nay bệnh viện tuyến tỉnh, Trung tâm y tế huyện và Trạm Y tế xã không đủ thuốc, sinh phẩm y tế và các trang thiết bị để khám, chữa bệnh cho Nhân dân, nhất là khám, chữa bệnh theo bảo hiểm y tế, người dân phải tự mua thuốc ở ngoài để điều trị; tình trạng bác sĩ, y tá lơ là trong việc khám chữa bệnh gây bức xúc trong Nhân dân. Đề nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo khắc phục

a) Hiện nay, kết quả đấu thầu tập trung thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh Bảo hiểm y tế tại các tuyến trên địa bàn tỉnh đạt tỉ lệ cao, trên 85% số lượng thuốc xây dựng kế hoạch trúng thầu. Đối với các thuốc không trúng thầu, các thuốc sử dụng hết số lượng dự trù, phân bổ do nhu cầu tăng; Sở Y tế đã kịp thời hướng dẫn các cơ sở y tế xây dựng kế hoạch mua sắm bổ sung kịp thời. Do đó về công tác đấu thầu sẵn sàng cho việc mua sắm thuốc cơ bản đáp ứng đủ nhu cầu của các cơ sở khám chữa bệnh.

- Đối với tuyến tỉnh, hiện nay chưa có báo cáo khó khăn thiếu thuốc phục vụ nhu cầu khám, chữa bệnh. Đối với thuốc Erythropoetin cho các bệnh nhân suy thận mạn tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, đã tiến hành bổ sung số lượng vào danh mục của Bệnh viện.

- Đối với đơn vị tuyến huyện, Bệnh viện Đa khoa khu vực Đặng Thùy Trâm, các Trạm y tế hiện nay cơ bản đáp ứng nhu cầu đối với các thuốc chữa bệnh thông thường, thiết yếu.

b) Về tình trạng bác sĩ, y tá lơ là trong việc khám chữa bệnh gây bức xúc trong Nhân dân: Lãnh đạo Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo cụ thể đối với các phòng chức năng và các đơn vị trực thuộc triển khai, quán triệt trong toàn ngành các nội dung sau:

- Tổ chức lớp bồi dưỡng “Nâng cao kiến thức, kỹ năng giao tiếp, ứng xử cho đội ngũ nhân viên y tế” trong toàn ngành y tế trong quý II/2023, mời giảng viên Trường Đại học Y - Dược, Đại học Huế.

- Triển khai, quán triệt trong ngành thường xuyên tuyên truyền, phổ biến, đôn đốc, kiểm tra, giám sát việc thực hiện chuẩn mực trong giao tiếp, ứng xử và đạo đức nghề nghiệp của công chức, viên chức, người lao động trong đơn vị; đưa nội dung này vào tiêu chí đánh giá, xếp loại hàng năm của các cá nhân; kịp thời phát hiện, biểu dương những tấm gương về tinh thần thái độ phục vụ người bệnh, phục vụ nhân dân, đồng thời kịp thời chấn chỉnh, xử lý các tập thể, cá nhân có vi phạm.

- Hàng năm, triển khai thực hiện việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong ngành Y tế.

- Hàng năm, Sở Y tế xây dựng kế hoạch về việc tổ chức kiểm tra, đánh giá chất lượng bệnh viện hướng tới sự hài lòng của người bệnh, kết thúc đợt kiểm tra, tổ chức hội nghị để đánh giá chung toàn ngành, đơn vị nào làm được, đơn vị làm chưa tốt, học tập rút kinh nghiệm.

Qua đó, chất lượng khám chữa bệnh, tinh thần thái độ phục vụ người bệnh của Ngành ngày càng tốt hơn. Trong thời gian tới, Sở Y tế tiếp tục chỉ đạo thường xuyên, quyết liệt trong toàn ngành, nâng cao vai trò người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu, tăng cường kỷ luật kỷ cương, hành chính để đáp ứng nhu cầu khám, chữa bệnh và chăm sóc sức khỏe cho Nhân dân.

8. Cải tri trong tình kiến nghị tỉnh quan tâm chỉ đạo củng cố tổ chức, bộ máy và cơ sở vật chất của Bệnh viện Đa khoa tỉnh; đồng thời, tăng cường chất lượng khám chữa bệnh, thái độ, trách nhiệm phục vụ của đội ngũ y, bác sĩ vì nhằm khắc phục tình trạng bệnh nhân đi khám, điều trị tại bệnh viện các tỉnh lân cận.

a) Tổ chức, bộ máy:

Thực hiện Nghị quyết số 19-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập; Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ Quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập, Sở Y tế thường xuyên chỉ đạo các đơn vị sự nghiệp trực thuộc nói chung và Bệnh viện Đa khoa tỉnh rà soát, sắp xếp lại tổ chức bên trong đảm bảo phù hợp với quy định, hoạt động của đơn vị và nhu cầu chăm sóc sức khỏe của Nhân dân.

Riêng tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh, để đáp ứng yêu cầu chuyên môn ngày càng chuyên sâu; trong năm 2023, Sở Y tế đã phê duyệt Đề án thành lập khoa Nội tim mạch - Cán bộ trung cao và khoa Tim mạch can thiệp - Lão khoa trên cơ sở tách khoa Nội Tim mạch - Lão khoa và Cán bộ trung cao thuộc Bệnh viện Đa khoa tỉnh Quảng Ngãi, đến nay các khoa mới đã được thành lập và đi vào hoạt động, đảm bảo thực hiện nhiều kỹ thuật mới, chuyên biệt, nâng cao chất lượng chăm sóc sức khỏe nhân dân.

Về đội ngũ lãnh đạo bệnh viện: Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy và UBND tỉnh, Sở Y tế đã tham mưu kiện toàn chức danh Giám đốc Bệnh viện; hiện nay đang thực hiện quy trình giới thiệu nhân sự để bổ nhiệm 01 Phó Giám đốc Bệnh viện, như vậy đảm bảo cơ cấu chức danh lãnh đạo, quản lý của Bệnh viện giúp Bệnh viện hoạt động ổn định, hiệu quả.

b) Cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế

Về đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế của Bệnh viện Đa khoa tỉnh (đã được Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua tại Nghị quyết số 33/NQ-HĐND ngày 21/7/2023 về chủ trương đầu tư dự án Đầu tư sửa chữa, cải tạo, nâng cấp, xây dựng cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế của ngành y tế).

Trong thời gian đến, với việc quan tâm đầu tư về cơ sở vật chất và mua sắm trang thiết bị y tế, Bệnh viện Đa khoa tỉnh sẽ nâng cao chất lượng khám, chữa bệnh cho Nhân dân được tốt hơn.

9. Cử tri các huyện miền núi trong tỉnh kiến nghị hiện nay người dân đồng bào DTTS tuy đã thoát nghèo nhưng vẫn còn rất khó khăn khi phải nuôi con đi học xa ở các tỉnh. Đề nghị tỉnh xem xét, hỗ trợ học phí đối cho học sinh, sinh viên là người DTTS đi học ngoài tỉnh.

- Về chế độ của học sinh, sinh viên DTTS: Hiện nay, Chính phủ đã ban hành các Nghị định liên quan đến chế độ của học sinh, sinh viên dân tộc thiểu số: Nghị định số 141/2020/NĐ-CP ngày 08/12/2020 của Chính phủ ban hành Quy định chế độ cử tuyển đối với học sinh, sinh viên DTTS; theo đó, đối tượng áp dụng là người DTTS ở vùng có điều kiện KT-XH đặc biệt khó khăn chưa có hoặc có rất ít đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức là người DTTS (*khoản b Điều 2 Nghị định số 141*); người học theo chế độ cử tuyển được cấp học bổng, miễn học phí và hưởng các chế độ ưu tiên khác theo quy định hiện hành của Nhà nước trong thời gian đào tạo (*khoản b Điều 5 Nghị định số 141*). Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ ban hành Quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo: theo đó sinh viên là người DTTS ở vùng dân tộc và miền núi được giảm 70% học phí, như vậy bản thân sinh viên phải nộp 30% học phí.

Thực hiện Chương trình MTQG phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN; hiện nay sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học được tiếp nhận sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học; sinh viên học tại các cơ sở giáo dục đại học thuộc nhóm DTTS còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù theo quy định tại Quyết định số 1227/QĐ-TTg ngày 14/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt danh sách các dân tộc còn gặp nhiều khó khăn, có khó khăn đặc thù giai đoạn 2021 -2025; nhóm các DTTS có chất lượng nguồn nhân lực thấp theo Nghị quyết số 52/NQ-CP thì được hỗ trợ học phí đại học và sau đại học chi phí học tập, chi phí sinh hoạt, hỗ trợ học bổng và các chế độ khác.

- Chính sách hỗ trợ giáo dục nghề nghiệp, giải quyết việc làm: Thực hiện Luật Giáo dục nghề nghiệp 2014, nhằm hỗ trợ cho người học khi tham gia học giáo dục nghề nghiệp gồm các cấp trình độ cao đẳng, trung cấp; đồng thời, tạo điều kiện cho người học sau khi hoàn thành khóa học có khả năng tìm việc làm, tự tạo việc làm hoặc học lên trình độ cao hơn, Chính phủ đã ban hành các chính sách quy định đối với người học nghề nghiệp như sau:

+ Tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ quy định về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; theo đó có quy định người học nghề là người đang học các chương trình giáo dục nghề nghiệp tại cơ sở hoạt động giáo dục nghề nghiệp, bao gồm: sinh viên của chương trình đào tạo cao đẳng; học sinh của

chương trình đào tạo trung cấp thì được miễn, giảm học phí; cụ thể:

Các đối tượng được miễn học phí gồm: Người tốt nghiệp trung học cơ sở học tiếp lên trình độ trung cấp; Người học các trình độ trung cấp, cao đẳng, đối với các ngành, nghề khó tuyển sinh nhưng xã hội có nhu cầu theo danh mục do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định; Con của người có công với cách mạng.

Các đối tượng được giảm 70% học phí gồm: Học sinh, sinh viên học các ngành nghề thuật truyền thống và đặc thù trong các cơ sở giáo dục nghề nghiệp; Học sinh, sinh viên học các chuyên ngành nhã nhạc cung đình, chèo, tuồng, cải lương, múa, xiếc; Một số nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm đối với giáo dục nghề nghiệp theo danh mục các nghề học nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội quy định.

Các đối tượng được giảm 50% học phí gồm: Học sinh, sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

+ Tại Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành chính sách nội trú đối với học sinh, sinh viên học cao đẳng, trung cấp; theo đó nếu học sinh, sinh viên thuộc đối tượng là người tốt nghiệp trường phổ thông dân tộc nội trú khi tham gia chương trình đào tạo trình độ cao đẳng, trình độ trung cấp tại các cơ sở giáo dục nghề nghiệp và có ở nội trú thì được hưởng mức học bổng chính sách: 80% mức tiền lương cơ sở/tháng/học sinh, sinh viên; đồng thời, được hưởng các khoản hỗ trợ khác theo quy định tại khoản 2 Điều 3 Quyết định số 53/2015/QĐ-TTg ngày 20/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ.

10. Cử tri huyện Trà Bồng và huyện Tư Nghĩa phản ánh ngày 02/6/2017, UBND tỉnh ban hành Quyết định số 37/2017/QĐ-UBND về “Quy định hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020”. Tuy nhiên, việc chi trả theo chế độ này đến nay chưa thực hiện. Đề nghị tỉnh quan tâm, xem xét chi trả cho Nhân dân.

Chính sách hỗ trợ, biểu dương, khen thưởng đối với hộ gia đình, thôn, xã, huyện thoát nghèo ở vùng miền núi tỉnh Quảng Ngãi, giai đoạn 2016-2020 là một trong những chính sách riêng của tỉnh đối với vùng đồng bào DTTS&MN. Thực hiện chính sách này, năm 2018, UBND tỉnh đã phân bổ 27.984 triệu đồng cho các địa phương thực hiện hỗ trợ cho 1.584 hộ thoát nghèo đồng thời thoát cận nghèo, 2.786 học sinh và 2.178 hộ thoát cận nghèo. Tuy nhiên, việc triển khai thực hiện chính sách trên địa bàn tỉnh còn phát sinh một số vướng mắc, hạn chế do cách hiểu khác nhau về xác định đối tượng thụ hưởng; năm 2020 Chủ tịch UBND tỉnh quyết định thanh tra việc thực hiện chính sách này và đã ban hành Kết luận Thanh tra chỉ ra một số sai sót trong quá trình thực hiện, chỉ đạo tiếp tục bố trí ngân sách hỗ trợ cho các hộ đủ điều kiện được thụ hưởng chính sách.

Thực hiện kết luận thanh tra, trong thời gian qua các sở, ban ngành và địa phương tổ chức khắc phục tồn tại được chỉ ra; trong thời gian đến UBND tỉnh sẽ tiếp tục chỉ đạo các sở, ban ngành và địa phương phối hợp khẩn trương tham mưu UBND tỉnh đề trình HĐND tỉnh xem xét, bố trí kinh phí thực hiện chính sách; rà soát lại đối tượng, chỉ xét hỗ trợ cho các đối tượng đủ điều kiện thụ hưởng chính sách trong giai đoạn 2016 - 2020 và không tái nghèo, tái cận nghèo trong giai đoạn 2021 - 2025./.